TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH THẠNH** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2024/HSST
Ngày 18 tháng 01 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Thức

Các Hội thẩm nhân dân: Nguyễn Văn Tài

Bà Hồ Thị Lang

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Xuân Trường - Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Diễm Khanh - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 01 năm 2024 tại Phòng xử án Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 221/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 12 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2024/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Lê Xuân P; sinh ngày 25/02/2000; Giới tính: Nam; Nơi sinh: ĐL; Nơi ĐKHKTT: Z, phường TL, thành phố BMT, tỉnh ĐL; Chỗ ở: C, Phường W, quận BT, Thành phố H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề ngH: Kinh doanh; Họ tên cha: Lê Xuân Đ (đã chết) Họ tên mẹ: Trần Thị X sinh năm 1971; Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không có; Biện pháp ngăn chặn: Tạm giam từ ngày: 09/01/2023; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Nguyễn Lê Thanh P1; sinh ngày 16/3/1983 Giới tính: Nam; Nơi sinh: Thành phố H; Nơi ĐKHKTT: J, phường PNL, quận O, Thành phố H; Chỗ ở: J, phường PNL, quận O, Thành phố H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Trình độ học vấn: 1/12; Nghề ngH: Giữ xe; Họ tên cha: Nguyễn Thanh H (đã chết); Họ tên mẹ: Lê Thị H1, sinh năm 1957; Anh, chị, em: Có hai anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Vợ, con: Vợ là Bùi Thị Thanh P2, sinh năm 1986; Con: Có hai con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2017;

Nhân thân:

Ngày 27/8/2007 bị Tòa án nhân dân quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" (Bản án số 253/2007/HSST) chấp hành xong hình phạt ngày 29/6/2009, đã đóng án phí, đã được xóa án tích.

Ngày 29/10/2018 bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội "Cướp giật tài sản" (Bản án số 392/2018/HSST) chấp hành xong hình phạt ngày 22/9/2020, đã đóng án phí, đã được xóa án tích. Tiền án, tiền sự: Không có; Biện pháp ngăn chặn: Tạm giam từ ngày 09/01/2023; Bị cáo có mặt tại phiên tòa

Những người tham gia tố tụng:

1. Bị hại: Anh Cao Văn N

Địa chỉ: C, Phường W, quận BT, Thành phố H

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn T

Địa chỉ: J, phường PNL, quận O, Thành phố H

(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa; bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 00 ngày 04/01/2023 Lê Xuân P đi về phòng trọ tại số C, Phường W, quận BT, Thành phố H thì thấy xe mô tô nhãn hiệu Honda SH150i màu đỏ biển số 81H1 - 225.42 của anh Cao Văn N đang để tại tầng trệt sát cửa ra vào nên nảy sinh ý định trộm cắp để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. P lấy xe máy của mình đến quán trà sữa Maaglita số 114 Nơ Trang Long, phường 14, quận Bình Thạnh của P thay quần áo rồi đặt xe ôm công nghệ quay trở lại nhà trọ lấy trộm xe mô tô nhãn hiệu SH150i màu đỏ đen biển số 81H1 – 22XX của anh Nghĩa nhưng do không có chìa khoá xe nên P dắt bộ xe đến trước số 240/46 N, phường X, quận BT rồi lên mạng tìm trang Sửa khoá Q gọi đến số 0389X9X86X để gọi thợ sửa khoá, khoảng 20 phút sau có một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) đến và P nói xe của P bị hỏng khoá nên người đàn ông sửa khoá xe cho P, P trả tiền công là 1.500.000 đồng. Sau khi sửa khoá xe xong và nổ được máy, P chạy xe đến bãi xe Bệnh viện quận BT tại số 132 R, phường O, quận BT gửi rồi đi về, trên đường đi thì P cởi quần, áo mặc đang mặc ném vào xe rác trước số 292 N, phường T, quận BT. Đến khoảng 10 giờ 20 phút ngày 05/01/2022, P đi ra bãi xe Bệnh viện quận BT lấy xe Honda SH15XX vừa trộm cắp được chạy qua khu vực đường ĐT - Phạm N L, phường Phạm N L, Quận O để tìm người bán xe. Tại đây P gặp ông Nguyễn Văn T (chạy xe ôm khu vực đường ĐT - Phạm N L) và một người đàn ông tên H (không rõ nhân thân, lai lịch) chạy xe Wave màu trắng (không nhớ biển số), P hỏi H "Có biết chỗ nào tiêu thụ xe trộm cắp, ăn trộm mà có không, con kẹt tiền quá lỡ lấy trộm xe này", thì H kêu P ngồi đợi để H đi tìm người mua rồi H điều khiển xe Wave màu trắng của H chạy đi, còn P ngồi lại với ông T, P có nói với ông T biết xe lấy ở nhà trọ đang cần tiền nên muốn cầm xe Honda SH150i. Lúc này ông T có gọi cho một người tên T1 (không rõ nhân thân lai lịch) để nhờ

T1 cầm xe giúp P, lúc này H cũng quay lại chỗ P. Khoảng 20 phút sau thì T1 đến nơi, Toàn hỏi P cầm xe có giấy tờ gì không, P trả lời "không có giấy tờ gì hết". T1 dẫn H và P đi qua Quận 8. Còn ông T đi về nhà.

Khi đi vào hẻm nhà thì ông T gặp Nguyễn Lê Thanh P1, ông T nói với P1 là P đang muốn cầm xe Honda SH15XX, P1 đồng ý nên ông T cho P1 số điện thoại của T1 để P1 tự liên hệ với T1, còn ông T đi về nhà. Sau đó P1 gọi điện thoại cho T1 rồi đi đến địa chỉ 310 BS, phường F, Quận E gặp P, H, T1. P1 hỏi P bán xe bao nhiêu, giấy tờ đâu thì P trả lời "xe lấy của bạn cùng phòng trọ, không có giấy tờ". Sau khi P và P1 thỏa thuận thì P1 đồng ý mua xe Honda SH15XX với giá 7.000.000 đồng. P1 đưa tiền cho P và mang xe về cất tại bên hông nhà 217/13 ĐT, phường Phạm N L, Quận 0. Khi bán xe xong thì P cho H 600.000 đồng, cho T1 500.000 đồng rồi H chở P về lại ngã ba đường ĐT - Phạm N L, Quận 0, còn T1 chở P về lại Bệnh viện quận BT. Số tiền bán xe còn lại 5.900.000 đồng, P đã tiêu xài 850.000 đồng, còn lại 5.050.000 đồng.

Qua xác minh, Cơ quan điều tra xác định Lê Xuân P và Nguyễn Lê Thanh P1 là đối tượng có liên quan đến việc trộm cắp xe Honda SH150i màu đỏ biển số 81H1 – 22XXX của anh Cao Văn N nên đã mời P và P1 về làm việc.

Tại Cơ quan điều tra, Lê Xuân P và Nguyễn Lê Thanh P1 đã thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Đồng thời, Nguyễn Lê Thanh P1 đã giao nộp lại xe xe Honda SH15XX màu đỏ biển số 81H1 – 22XXX của bị hại anh Cao Văn N.

Tại Kết luận định giá tài sản số 45/KLĐGTS-TCKH ngày 21/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Bình Thạnh, kết luận: 01 xe gắn máy hai bánh hiệu Honda SH15XX, biển số 81H1-22XXX trị giá 75.000.000 đồng.

+ Vật chứng:

- 02 USB ghi lại quá trình Lê Xuân P thực hiện hành vi trộm cắp xe Honda SH15XX, biển số 81H1-22XXX của bị hại anh Cao Văn N.

- 01 (một) xe mô tô hiệu Honda SH15XX, biển số 81H1-22XXX, số khung RLHKF4219LY027XXX, số máy KF42E1036XXX. Tại Kết luận giám định số 1931/KL-KTHS ngày 04/4/2023 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: số khung số máy không thay đổi. Qua xác minh, anh Cao Văn N là chủ sở hữu của xe trên. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe trên cho anh N.

- Thu giữ của Lê Xuân P:

+ 01 đôi dép nhựa màu đen có ghi chữ Adidad màu trắng;

+ Số tiền 5.050.000 đồng.

Thu giữ của Nguyễn Lê Thanh P1:

+ 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh.

+ Trách nhiệm dân sự: Anh Cao Văn N đã nhận lại được tài sản bị chiếm đoạt là xe mô tô hiệu Honda SH15XX, biển số 81H1-22XXX nên không có yêu cầu gì khác.

Tại bản Cáo trạng số: 74/CT-VKSBTh ngày 26 tháng 4 năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh đã truy tố bị cáo Lê Xuân P về tội "Trộm cắp tài sản", được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Truy tố bị cáo Nguyễn Lê Thanh P1 về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có", được quy định tại khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Lê Xuân P và Nguyễn Lê Thanh P1 đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình giống như lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đồng thời các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh đã truy tố. Quá trình điều tra bị cáo hoàn toàn tự nguyện khai báo, không bị ép buộc, mớm cung, dùng nhục hình .. hoặc các hành vi khác để buộc các bị cáo khai không đúng sự thật khách quan của vụ án. Các bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt khi được nói lời nói sau cùng.

Bị hại anh Cao Văn N vắng mặt tại phiên tòa mặc dù đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ, qua hồ sơ vụ án thể hiện bị hại anh Cao Văn N đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt là xe mô tô hiệu Honda SH150i, biển số 81H1-225.42 nên không có yêu cầu bồi thường trách nhiệm dân sự gì khác, do đó việc vắng mặt không làm ảnh hưởng đến xét xử vụ án, nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt theo quy định.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn T vắng mặt tại phiên tòa mặc dù đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ. Quá trình thụ lý Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh đã trả hồ sơ điều tra bổ sung 02 lần để làm rõ hành vi của ông Nguyễn Văn T, tuy nhiên Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh vẫn giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng số: 74/CT-VKSBTh ngày 26 tháng 4 năm 2023, do đó việc vắng mặt ông Nguyễn Văn T không làm ảnh hưởng đến việc xét xử hành vi phạm tội của các bị cáo Lê Xuân P và Nguyễn Lê Thanh P1 trong hồ sơ vụ án, nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt theo quy định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh thực hành quyền công tố trình bày quan điểm của Viện kiểm sát đối với vụ án, sau khi phân tích tính chất hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đã giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Xuân P phạm tội "Trộm cắp tài sản", tuyên bố bị cáo Nguyễn Lê Thanh P1 phạm tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Lê

Xuân P từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng. Thời hạn tù tính từ ngày 09/01/2023.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Lê Thanh P1 từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/01/2023.

Về vật chứng và trách nhiệm dân sự: Đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Bình Thạnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Lê Xuân P và Nguyễn Lê Thanh P1 khai nhận quá trình điều tra tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Bình Thạnh, các bị cáo hoàn toàn tự nguyện khai báo, không ai ép buộc bị cáo khai không đúng với ý chí của các bị cáo. Như vậy lời khai nhận về hành vi phạm tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay giống như Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, lời khai của người làm chứng, biên bản hỏi cung bị can, biên bản đối chất, biên bản thu giữ vật chứng, cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[3] Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 22 giờ 00 phút ngày 04/01/2023 bị cáo Lê Xuân P đi về phòng trọ tại số C, Phường W, quận BT, Thành phố H thì quan sát thấy 01 xe mô tô hiệu Honda SH15XX, biển số 81H1-225XXX của bị hại anh Cao Văn N để không người trông coi nên bị cáo đã nảy sinh ý định trộm cắp bán lấy tiền tiêu sài cho mục đích cá nhân. Bị cáo Lê Xuân P đã lén lút chiếm đoạt bằng cách dắt bộ xe ra khỏi nhà trọ đi đến trước nhà 240/46 N, phường T, quận BT rồi lên mạng tìm trang sửa khóa X gọi thợ (một người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch) đến mở khóa và được P trả tiền công là 1.500.000 đồng, sau đó Lê Xuân P chạy xe đến bãi xe Bệnh viện quận BT gửi qua đêm. Ngày 05/01/2023 Lê Xuân P đến lấy xe và tìm kiếm người mua, Lê Xuân P được ông Nguyễn Văn T giới thiệu cho Nguyễn Lê Thanh P1 để liên hệ mua, trước khi mua Lê Xuân P có nói cho Nguyễn Lê Thanh P1 biết nguồn gốc xe trên là

do Lê Xuân P trộm cắp mà có, nhưng Nguyễn Lê Thanh P1 vẫn đồng ý mua với giá 7.000.000 đồng. Sau khi bán xe bị cáo Lê Xuân P tiêu tài hết 850.000 đồng, cho ông H 600.000 đồng, cho Toàn 500.000 đồng số tiền còn lại là 5.050.000 đồng. Bị cáo Nguyễn Lê Thanh P1 sau khi bị phát hiện đã tự nguyện giao nộp lại xe Honda SH15XX, biển số 81H1-22XXX trả cho bị hại. Việc bị phát hiện và bắt giữ nằm ngoài ý thức chủ quan của các bị cáo, các bị cáo thực hiện một cách cố ý, tội phạm đã hoàn thành.

[4] Căn cứ kết luận định giá tài sản số 45/KLĐGTS-TCKH ngày 21/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Bình Thạnh, kết luận: 01 xe gắn máy hai bánh hiệu Honda SH15XX, biển số 81H1-22XXX trị giá 75.000.000 đồng. Như vậy tài sản mà bị cáo Lê Xuân P chiếm đoạt có giá trị là 75.000.000 đồng (bảy mươi lăm triệu đồng).

[5] Từ những hành vi và chứng cứ nêu trên, đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Lê Xuân P đã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và hành vi của Nguyễn Lê Thanh P1 đã cấu thành tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 nên Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

[6] Các bị cáo Lê Xuân P và Nguyễn Lê Thanh P1 là người đã trưởng thành, có đủ nhận thức về quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Do muốn có tiền tiêu xài cho mục đích cá nhân, bị cáo Lê Xuân P đã lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu tài sản bị cáo đã lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại ông Cao Văn N 01 xe gắn máy hai bánh hiệu Honda SH15XX, biển số 81H1-22XXX trị giá 75.000.000 đồng.

[7] Hành vi của bị cáo Nguyễn Lê Thanh P1 mặc dù không hứa hẹn trước, nhưng biết rõ nguồn gốc 01 xe gắn máy hai bánh hiệu Honda SH15XX, biển số 81H1-22XXX do Lê Xuân P vừa mới trộm cắp mà có nhưng do ham lợi, mua được tài sản với giá rẻ nên đã đồng ý mua với giá 7.000.000 đồng, hành vi của bị cáo trực tiếp tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có để hưởng lợi.

[8] Hành vi của các bị cáo Lê Xuân P và Nguyễn Lê Thanh P1 là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Các bị cáo vì động cơ tư lợi nên đã cố ý phạm tội, thể hiện ý thức xem thường pháp luật và bất chấp hậu quả.

[9] Về nhân thân của bị cáo Nguyễn Lê Thanh P1:

Năm 2007 bị cáo bị Tòa án nhân dân quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù, đã đóng án phí và được xóa án tích. Năm 2018 bị cáo bị Tòa án nhân dân Thành

phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội "Cướp giật tài sản", bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 22/9/2020 đã đóng án phí và được xóa án tích. Tuy nhiên qua đó cho thấy bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo không lấy đó làm bài học để ăn năn hối cải, nay lại tiếp tục phạm tội thể hiện ý thức coi thường pháp luật của các bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng một mức án nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân của từng bị cáo mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[10] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo Lê Xuân P và Nguyễn Lê Thanh P1: Không có

[11] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Lê Xuân P và Nguyễn Lê Thanh P1 có thái độ thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Riêng bị cáo Lê Xuân P có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn. Bị cáo Nguyễn Lê Thanh P1 có trình độ học vấn thấp 1/12, bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, hiện nay vợ bị cáo đang đi chấp hành án để lại hai đứa con còn nhỏ tuổi không người chăm sóc, nuôi dưỡng, sau khi thực hiện hành vi phạm tội và bị phát hiện bị cáo Nguyễn Lê Thanh P1 đã tự nguyện giao nộp lại 01 xe gắn máy hai bánh hiệu Honda SH15XX, biển số 81H1-22XXX để trả cho bị hại, thể hiện ý thức của người phạm tội là tự nguyện khắc phục hậu quả. Do đó Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ cho các bị cáo Lê Xuân P và Nguyễn Lê Thanh P1 một phần hình phạt thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[12] Đối với bị cáo Nguyễn Lê Thanh P1 kể ngày bị bắt tạm giam là ngày 09/01/2023 đến thời điểm xét xử đã tạm giam bị cáo 12 tháng 09 ngày tù, do đó Hội đồng xét xử xét thấy khoảng thời gian tạm giam này bị cáo đã thật sự ăn năn hối cải, đã nhận thức được việc làm của mình là sai trái và vi phạm pháp luật và cam kết sẽ không bao giờ tái phạm. Do đó xét thấy không cần thiết phải tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nữa, mà Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt bằng với thời gian tạm giam của bị cáo, là phù hợp với quy định của pháp luật và cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung trong hội. Ngoài ra tạo điều kiện cho bị cáo có điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các con nên người.

[13] Đối với các đối tượng tên H và Toàn (chưa rõ lai lịch) là người đã giúp sức cho P bán xe, Cơ quan điều tra - Công an quận Bình Thạnh đang tiến hành xác minh nhân thân, lai lịch khi nào làm rõ sẽ đề nghị xử lý sau.

[14] Đối với hành vi của ông Nguyễn Văn T, Hội đồng xét xử xét thấy quá trình nghiên cứu hồ sơ vụ án, Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh đã 02 lần trả hồ sơ điều tra bổ sung yêu cầu làm rõ hành vi của ông Nguyễn Văn T và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khác trong hồ sơ vụ án. Tuy nhiên Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh vẫn giữ nguyên quan điểm như Kết luận điều tra và Cáo trạng truy

tố trước đó, vì cho rằng không đủ căn cứ chứng minh Nguyễn Văn T có vai trò đồng phạm về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có và hành vi không tố giác tội phạm. Do đó Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh chỉ xét xử hành vi phạm tội của các bị cáo Lê Xuân P và Nguyễn Lê Thanh P1 về hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố. Hội đồng xét xử kiến nghị các cơ quan tiến hành tố tụng tiếp tục điều tra, làm rõ hành vi của ông Nguyễn Văn T và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khác trong hồ sơ vụ án, nếu có vi phạm pháp luật hình sự thì xử lý trong một án khác.

[15] Ở dạng tội phạm này, ngoài hình phạt tù ra theo quy định tại khoản 5 Điều 173 và khoản 5 Điều 323 của Bộ luật hình sự thì các bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, nhưng xét thấy các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, hiện nay hậu quả sau dịch bệnh Covid -19 diễn biến phức tạp dẫn đến mất việc làm, mất thu nhập ổn định, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo là phù hợp.

[16] Về xử lý vật chứng:

- 02 USB ghi lại quá trình Lê Xuân P thực hiện hành vi trộm cắp xe Honda SH15XX, biển số 81H1-22XXX của bị hại anh Cao Văn N. Đây là vật chứng của vụ án, do đó Hội đồng xét xử tuyên lưu theo hồ sơ vụ án.

- 01 (một) xe mô tô hiệu Honda SH15XX, biển số 81H1-22XXX, số khung RLHKF4219LY027XXX, số máy KF42E1036XXX. Qua xác minh, anh Cao Văn N là chủ sở hữu của xe trên. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe trên cho anh Nghĩa là đúng với quy định của pháp luật, do đó Hội đồng xét xử không xét.

+ Thu giữ của Lê Xuân P:

- 01 đôi dép nhựa màu đen có ghi chữ Adidad màu trắng. Đây không phải là vật chứng của vụ án, tuy nhiên trang phục bị cáo sử dụng khi thực hiện hành vi phạm tội, nhằm nhận diện bị cáo trong vụ án, không còn giá trị sử dụng, do đó Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy theo quy định.

- Số tiền 5.050.000 đồng. Là vật chứng của vụ án, bị cáo dùng vào việc phạm tội, do đó Hội đồng xét xử tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

+ Thu giữ của Nguyễn Lê Thanh P1:

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh, bị cáo Nguyễn Lê Thanh P1 thừa nhận dùng điện thoại này để liên hệ mua xe máy, bị cáo dùng vào mục đích phạm tội, do đó Hội đồng xét xử tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước theo quy định.

[17] Trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Cao Văn N đã nhận lại được tài sản bị chiếm đoạt là xe mô tô hiệu Honda SH15XX, biển số 81H1-22XXX nên không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường trách nhiệm dân sự nào khác, do đó Hội đồng xét xử không xét.

[18] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Xuân P đồng ý tự nguyện nộp lại số tiền thu lợi bất chính từ hành vi bán xe cho Lê Nguyễn Thanh Phong là 1.950.000 đồng (một triệu chín trăm năm mươi ngàn đồng) để sung công quỹ Nhà nước.

[19] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại các Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm c khoản 2, Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Xuân P 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày 09/01/2023.

2. Căn cứ khoản 1, Điều 323; điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Căn cứ vào Điều 327, khoản 5 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Lê Thanh P1 12 (mười hai) tháng 09 (chín) ngày tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có". Thời hạn tù tính từ ngày 09/01/2023.

Tuyên bố trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Nguyễn Lê Thanh P1, do bị cáo có thời hạn phạt tù bằng thời gian bị cáo bị tạm giam, nếu bị cáo không bị tạm giam, tạm giữ về một tội phạm khác.

Buộc bị cáo Lê Xuân P nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 1.950.000 đồng (một triệu chín trăm năm mươi ngàn đồng) sung công quỹ Nhà nước.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành xong, nếu bị cáo chưa thi hành đủ số tiền buộc nộp là tiền thu lợi bất chính nêu trên, thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi bổ sung năm 2014).

3. Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

+ Tuyên tịch thu công quỹ Nhà nước: Số tiền 5.050.000 đồng (Năm triệu không trăm năm mươi ngàn đồng); 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh.

+ Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 đôi dép nhựa màu đen có ghi chữ Adidad màu trắng.

+ Tuyên lưu theo hồ sơ vụ án: 02 USB ghi lại quá trình Lê Xuân P thực hiện hành vi trộm cắp xe Honda SH150i, biển số 81H1-225.42.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng lúc 15 giờ 00 phút, ngày 10/5/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh).

4. Căn cứ các Điều 135; 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- TAND Tp.HCM;
- VKSND, CA quận Bình Thạnh;
- Chi cục THA Dân sự Q.BT;
- THA HS;
- PC.27 Công an Tp.HCM;
- Trại giam;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Xuân Thức